|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:  /QĐ-TTg | *Hà Nội, ngày tháng   năm 201…* |

**Dự thảo Đề án**

**Ngày 14/9/2017**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vửa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số[297/NQ-](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=46/NQ-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1)UBTVQH14 ngày 02 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về khoa học, công nghệ nhằm thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa giai đoạn 2015–2020, trong đó chú trọng đẩy mạnh công nghiệp hỗ trợ và cơ khí chế tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (gọi tắt là Đề án) với những nội dung chính sau đây:

**I. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

1. Lấy doanh nghiệp làm trung tâm để tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế của doanh nghiệp Việt Nam.

2. Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp đặt trọng tâm vào việc Nhà nước hoàn thiện cơ chế, chính sách về đo lường, tập trung nguồn lực để nâng cao năng lực và đưa hạ tầng đo lường quốc gia của Việt Nam vào tốp đầu các nước trong khu vực ASEAN, gắn kết hạ tầng đo lường quốc gia với hoạt động đo lường của doanh nghiệp; Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí, doanh nghiệp đóng vai trò trung tâm, chủ động triển khai thực hiện cơ chế, chính sách để đổi mới hoạt động đo lường, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế.

3. Các nhiệm vụ của Đề án được lồng ghép với các chương trình, đề án khác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ liên quan đến nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế của doanh nghiệp.

**II. MỤC TIÊU ĐỀ ÁN**

1. Mục tiêu chung

a) Hỗ trợ doanh nghiệp trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên xây dựng và triển khai hiệu quả Chương trình bảo đảm đo lường tại doanh nghiệp;

b) Đẩy mạnh hoạt động sản xuất phương tiện đo, chuẩn đo lường tại Việt Nam đáp ứng ngày càng cao nhu cầu của doanh nghiệp, của thị trường, tiết giảm ngoại tệ nhập khẩu phương tiện đo, chuẩn đo lường;

c) Phát triển hạ tầng đo lường quốc gia NMI (National Metrology Infrastructure) của Việt Nam đạt mức ASEAN 4.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025:

* Ít nhất 500 doanh nghiệp triển khai thực hiện Chương trình bảo đảm đo lường;
* Hoạt động sản xuất phương tiện đo, chuẩn đo lường tại Việt Nam đáp ứng khoảng 20 % nhu cầu của doanh nghiệp;
* Hạ tầng đo lường quốc gia của Việt Nam thuộc nhóm ASEAN 5;

b) Đến năm 2030:

* Ít nhất 1000 doanh nghiệp triển khai thực hiện Chương trình bảo đảm đo lường;
* Hoạt động sản xuất phương tiện đo, chuẩn đo lường tại Việt Nam đáp ứng khoảng 25 % nhu cầu của doanh nghiệp;
* Hạ tầng đo lường quốc gia của Việt Nam thuộc nhóm ASEAN 4.

**III. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Doanh nghiệp.

2. Tổ chức khoa học và công nghệ về đo lường.

3. Cơ quan nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**IV. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN**

1. **Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách nhằm tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp**

* Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho hoạt động đo lường của doanh nghiệp, các tổ chức khoa học công nghệ;
* Xây dựng, ban hành Danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế đến năm 2025 (sau đây viết tắt là Danh mục); rà soát, bổ sung đến năm 2030;
* Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách để hỗ trợ về đo lường đối với doanh nghiệp hoạt động trong các ngành, lĩnh vực thuộc Danh mục, trong đó ưu tiên đối với doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ và cơ khí chế tạo, dịch vụ logistics, trang thiết bị y tế, quan trắc và bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm;
* Ban hành tiêu chí và phương pháp đánh giá, xác định đóng góp của hoạt động đo lường vào năng lực cạnh tranh và tăng trưởng kinh tế của doanh nghiệp hoạt động trong ngành, lĩnh vực thuộc Danh mục;
* Xây dựng, ban hành khung chương trình bảo đảm đo lường cho doanh nghiệp hoạt động trong ngành, lĩnh vực thuộc Danh mục (sau đây viết tắt là khung chương trình); khung chương trình bao gồm những nội dung chính sau đây: khảo sát, đánh giá thực trạng đo lường; xác định đóng góp của hoạt động đo lường vào tăng trưởng kinh tế của doanh nghiệp; xác định giải pháp tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường; tổ chức thực hiện;
* Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ về tài chính, đầu tư, thuế và các chính sách khác của Nhà nước nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia hoạt động: xây dựng và triển khai thực hiện chương trình đảm bảo đo lường; nghiên cứu, sản xuất, xuất khẩu phương tiện đo, chuẩn đo lường; cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường có tính đặc thù, chuyên ngành, có phạm vi đo lớn, độ chính xác cao;
* Rà soát, bổ sung phương tiện đo, chuẩn đo lường vào Danh mục các sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển.

1. **Tập trung triển khai nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học, công nghệ về đo lường**

* Xây dựng, triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp quốc gia về đo lường trong các lĩnh vực đo: độ dài, khối lượng, lực – độ cứng, áp suất, dung tích – lưu lượng, hóa lý – mẫu chuẩn, điện, điện từ trường, thời gian - tần số, nhiệt độ, quang học, âm thanh - rung động; ưu tiên phục vụ lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ và cơ khí chế tạo, dịch vụ logistics, trang thiết bị y tế, quan trắc và bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm;
* Xây dựng, triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ, nghiên cứu ứng dụng, phát triển về đo lường nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp hoạt động trong các ngành, lĩnh vực thuộc Danh mục;
* Xây dựng, triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ hợp tác với đối tác nước ngoài để nghiên cứu làm chủ công nghệ, nhập khẩu và chuyển giao công nghệ về đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế;
* Xây dựng, triển khai các nhiệm vụ, các giải pháp khoa học và công nghệ chủ chốt về đo lường để tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

1. **Tổ chức thực hiện chương trình bảo đảm đo lường**

* Căn cứ vào khung chương trình đã được phê duyệt, doanh nghiệp xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình bảo đảm đo lường;
* Chương trình đảm bảo đo lường phải đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Nội dung chương trình: cụ thể hóa các nội dung chính của khung chương trình đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh cụ thể của doanh nghiệp (Khảo sát, đánh giá hiện trạng về thiết bị, con người, phương pháp làm việc; đánh giá khả năng đo lường của hệ thống; phân tích nhu cầu và khả năng; đánh giá nguyên nhân, hạn chế và mối liên hệ; đề xuất giải pháp khắc phục hạn chế; lựa chọn phương án tối ưu để thực hiện; thực hiện chương trình; duy trì chương trình và cải tiến; và các yếu tố khác);

+ Xác định cụ thể lộ trình tổ chức triển khai thực hiện;

+ Các giải pháp bảo đảm việc triển khai thực hiện chương trình (tài chính, nguồn nhân lực, thông tin tuyên truyền, hợp tác quốc tế…);

+ Đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ triển khai một số nội dung của chương trình (nếu cần thiết).

* Doanh nghiệp phê duyệt và tổ chức triển khai chương trình đảm bảo đo lường.

**4. Hỗ trợ sản xuất, xuất khẩu phương tiện đo, chuẩn đo lường**

* Khảo sát, đánh giá định kỳ về nhu cầu thị trường đối với phương tiện đo, chuẩn đo lường, chất chuẩn để định hướng tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tập trung sản xuất phương tiện đo, chuẩn đo lường, chất chuẩn;
* Thành lập, hỗ trợ tổ chức xã hội – nghề nghiệp (hội, hiệp hội, câu lạc bộ…) của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh phương tiện đo, chuẩn đo lường, chất chuẩn để tăng cường liên kết hợp tác giữa các nhà sản xuất, nhà phân phối và cơ sở tiêu thụ thông qua việc khuyến khích;
* Được áp dụng các chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp hỗ trợ theo các quy định của pháp luật có liên quan, cụ thể như sau: miễn, giảm tiền thuê đất, mặt nước; được vay tối đa 70% vốn đầu tư tại các tổ chức tín dụng từ nguồn tín dụng đầu tư nhà nước; được áp dụng ưu đãi thuế theo quy định của Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế. Ngoài ra, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu phương tiện đo, chuẩn đo lường thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn còn được hưởng các ưu đãi đầu tư theo địa bàn;
* Được ưu tiên tham gia các chương trình khoa học công nghệ quốc gia, hỗ trợ kinh phí từ Quỹ đổi mới khoa học và công nghệ quốc gia, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia;
* Được ưu tiên tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại của nhà nước; hỗ trợ, tạo điều kiện để tham gia chợ thiết bị công nghệ (techmart), ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia (techfest), các hội chợ, triển lãm trong nước và quốc tế;
* Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp nước ngoài đầu tư sản xuất phương tiên đo, chuẩn đo lường tại Việt Nam.

**5. Phát triển hạ tầng về đo lường**

* Tiếp tục tập trung đầu tư xây dựng hệ thống chuẩn đo lường quốc gia theo Quyết định 1361/QĐ-TTg ngày 8/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch phát triển chuẩn đo lường quốc gia đến năm 2020 (Quyết định 1361/QĐ-TTg); rà soát, xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phát triển chuẩn đo lường quốc gia giai đoạn đến năm 2030; tổ chức thực hiện Kế hoạch sau khi được phê duyệt;
* Tập trung các nguồn lực nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án xây dựng Trung tâm Đo lường Việt Nam tại Khu công nghệ cao Hòa Lạc nhằm đáp ứng yêu cầu duy trì, phát triển hệ thống chuẩn đo lường quốc gia;
* Ưu tiên bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ để đầu tư một số chuẩn đo lường quốc gia đến năm 2020 theo Quyết định số 1361/QĐ-TTg; tập trung bố trí kinh phí đầu tư phát triển để đầu tư chuẩn đo lường quốc gia cho giai đoạn đến năm 2025 và giai đoạn đến năm 2030; Xây dựng danh mục các thiết bị đo lường, chuẩn đo lường có cấp chính xác cao sử dụng làm chuẩn đo lường quốc gia, báo cáo Thủ tướng chính phủ xem xét việc chỉ định thầu, mua sắm trực tiếp;
* Bảo đảm kinh phí từ ngân sách nhà nước để duy trì liên kết chuẩn đo lường quốc gia của Việt Nam với chuẩn đo lường quốc tế hoặc chuẩn đo lường quốc gia có độ chính xác cao hơn từ các Viện đo lường quốc gia trong khu vực và trên thế giới; Duy trì, phát triển năng lực đo lường hiệu chuẩn (CMCs) của Việt Nam được quốc tế thừa nhận;
* Duy trì chuỗi không đứt đoạn các hoạt động hiệu chuẩn, kiểm định phương tiện đo, chuẩn đo lường để bảo đảm độ chính xác của kết quả đo được truyền từ chuẩn đo lường quốc gia, chuẩn đo lường quốc tế;
* Xây dựng, phát triển ít nhất 01 tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm có đủ năng lực thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức trung tâm vùng đáp ứng nhu cầu về đo lường của các doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân khác tại các vùng kinh tế trọng điểm; xây dựng, phát triển ít nhất 600 tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường được cấp đăng ký cung cấp dịch vụ về đo lường;
* Đầu tư trang bị, quản lý và sử dụng từ 01 đến 02 xe ô tô chuyên dụng tại mỗi địa phương để phục vụ cho công tác thanh tra, kiểm tra đặc thù về đo lường theo quy định tại Nghị định 86/2012/NĐ-CP và các văn bản có liên quan.

**6. Tăng cường hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kỹ thuật, nâng cao năng lực dịch vụ về đo lường**

* Tổ chức từ 01 đến 02 khóa tập huấn, bồi dưỡng hàng năm về nghiệp vụ về đo lường cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia hoạt động đo lường của các bộ, ngành và địa phương;
* Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về đo lường ở nước ngoài cho 30 đến 50 cán bộ quản lý về đo lường của các bộ, ngành, địa phương, tổ chức cung cấp dịch vụ về đo lường và doanh nghiệp theo Quyết định số 2395/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước”;
* Thuê từ 20 đến 30 lượt chuyên gia là người nước ngoài tham gia đào tạo, bồi dưỡng về kỹ thuật, công nghệ đo lường mới, tiên tiến; hỗ trợ, tư vấn xây dựng hồ sơ thừa nhận các CMCs tại Việt Nam.

**7. Tăng cường hợp tác quốc tế về đo lường**

* Tham gia làm thành viên chính thức và thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của Việt Nam tại các tổ chức quốc tế, khu vực về đo lường khoa học (gồm các tổ chức CGPM; APMP) và đo lường pháp định (gồm các tổ chức OIML; APLMF; ACCSQ);
* Tăng cường, mở rộng tham gia của Việt Nam vào 02 đến 03 tổ chức, diễn đàn quốc tế, khu vực về đo lường ứng dụng đến 2025; từ 04 đến 05 tổ chức, diễn đàn đến 2030;
* Tham gia vào 05 đến 07 ban/tiểu ban kỹ thuật (đến năm 2025), từ 07 đến 10 ban/tiểu ban kỹ thuật (đến năm 2030) của các tổ chức, các diễn đàn quốc tế, khu vực liên quan (gồm các tổ chức OIML, CGPM, ISO, IEC, APEC, APO, APLMF, APMP, ACCSQ) nhằm bảo vệ quyền và lợi ích của các doanh nghiệp;
* Xây dựng và chủ trì triển khai các chương trình, dự án hợp tác về đo lường trong khuôn khổ hoạt động của các tổ chức, diễn đàn quốc tế, khu vực liên quan (gồm các tổ chức OIML, CGPM, ISO, IEC, APEC, APO, APLMF, APMP, ACCSQ) hoặc qua chương trình, dự án hợp tác song phương về đo lường giữa Việt Nam với các quốc gia, các vùng lãnh thổ khác (như EU, CHLB Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc…);
* Tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế về đo lường tại Việt Nam có sự tham gia của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đo lường;
* Nhà nước bảo đảm kinh phí từ nguồn ngân sách để thực hiện các hoạt động nêu trên.

**8. Tăng cường thông tin, truyền thông về đo lường:**

* Hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước để tổ chức Diễn đàn đo lường doanh nghiệp Việt Nam hằng năm nhằm tập hợp đại diện doanh nghiệp, hội, hiệp hội nghề nghiệp liên quan đến đo lường, cơ quan nhà nước, các viện nghiên cứu, trường đại học, các tổ chức khoa học và công nghệ, các chuyên gia trong và ngoài nước tham gia chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức về đo lường; đóng góp ý kiến, đề xuất cơ chế chính sách của nhà nước hỗ trợ cho hoạt động đo lường của doanh nghiệp;
* Hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước để định kỳ 5 năm tổ chức Hội nghị khoa học kỹ thuật đo lường toàn quốc;
* Xây dựng, cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về đo lường phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp Việt Nam;
* Lồng ghép, cung cấp thông tin, dữ liệu về đo lường phục vụ doanh nghiệp, người dân trên các Cổng thông tin điện tử liên quan.

**V. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Kinh phí thực hiện Đề án được huy động từ các nguồn vốn:

* Nguồn vốn từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp;
* Nguồn vốn từ ngân sách nhà nước;
* Các nguồn vốn khác.

2. Kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung của đề án được thực hiện theo Nghị định 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định về đầu tư, cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ và các văn bản có liên quan. Nội dung chi, mức chi được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

**Điều 2.** **Tổ chức thực hiện Đề án**

1. Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Thành lập và ban hành quy chế hoạt động của Ban điều hành Đề án trên cơ sở nhân lực hiện có của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Bộ Khoa học và Công nghệ;

b) Chủ trì xây dựng kế hoạch và triển khai các nội dung của Đề án;

c) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách nhằm tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp; xây dựng và phê duyệt Danh mục, Khung chương trình và các nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia về đo lường;

d) Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển chuẩn đo lường quốc gia giai đoạn đến năm 2030;

đ) Chủ trì xây dựng kế hoạch, dự toán và bố trí sự nghiệp khoa học và công nghệ, kinh phí từ các chương trình, quỹ, dự án đầu tư, dự án hỗ trợ hoạt động đo lường trong nước và quốc tế có nội dung phù hợp để triển khai Đề án;

e) Đánh giá kết quả thực hiện Chương trình bảo đảm đo lường theo tiêu chí nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế của doanh nghiệp;

g) Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình bảo đảm đo lường theo từng ngành, lĩnh vực trong Danh mục ngành, lĩnh vực ưu tiên;

h) Hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức sơ kết và tổng kết tình hình thực hiện Đề án. Định kỳ hằng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình triển khai Đề án.

2. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

a) Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

* Tuyên truyền, phổ biến Đề án đến các doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý để tham gia thực hiện;
* Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đề án.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Bố trí kinh phí từ nguồn kinh phí đầu tư phát triển để thực hiện nhiệm vụ phát triển hạ tầng về đo lường của Đề án.

c) Bộ Tài chính:

* Bố trí kinh phí sự nghiệp để thực hiện các nội dung của Đề án theo quy định của pháp luật;
* Xây dựng cơ chế, chính sách thuế đối với: Doanh nghiệp xây dựng và triển khai thực hiện chương trình đảm bảo đo lường; cơ sở sản xuất phương tiện đo, chuẩn đo lường.

d) Bộ Giao thông Vận tải: Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn việc hoán cải phương tiện vận tải chuyên dùng để thực hiện kiểm tra đặc thù.

đ) Bộ Công an: Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn việc ngụy trang phương tiện vận tải chuyên dùng để thực hiện kiểm tra đặc thù.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, dựa trên nhu cầu thực tế của lĩnh vực quản lý:

a) Xây dựng chính sách phù hợp nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất phương tiện đo, chuẩn đo lường, chất chuẩn hoạt động trên địa bàn;

b) Bố trí kinh phí trang bị phương tiện vận tải, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật chuyên dùng để thực hiện kiểm tra đặc thù trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm được giao theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

c) Báo cáo tình hình triển khai Đề án, kết quả và vấn đề phát sinh cần giải quyết cho Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 3.** **Điều khoản thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ; - Cáo Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Văn phòng Trung ương Đảng; - Văn phòng Tổng Bí thư; - Văn phòng Chủ tịch nước; - Văn phòng Quốc hội; - Tòa án nhân dân tối cao; - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; - Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia; - Kiểm toán Nhà nước; - Ngân hàng Chính sách xã hội; - Ngân hàng Phát triển Việt Nam; - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; - Cơ quan Trung ương của các đoàn thể; - VPCP: BTCN; các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ; - Lưu: VT, KGVX (3b). | **THỦ TƯỚNG** |